

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HC - ST
Ngày 12 tháng 6 năm 2025
V/v “*Khiếu kiện quyết định hành
chính về quản lý Nhà nước trong
lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp
hủy Giấy chứng nhận quyền sử
dụng đất*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Mậu Thìn

Ông Trần Thanh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Minh Thu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Thắm, Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2025/TLST-HC ngày 31 tháng 3 năm 2025 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST-HC ngày 05 tháng 5 năm 2025 giữa:

- Người khởi kiện: Châu Thương L, sinh năm 1954. Địa chỉ: Ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Châu Thương L: Ông Trần Phước L1, sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Người bị kiện:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B

Địa chỉ: Số H, N, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Hoàng L2, chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bình T, chức vụ: Phó Giám đốc (Văn bản ủy quyền ngày 25/4/2025).

2. Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu

Địa chỉ: Ấp Hành chính, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T1, chức vụ: Chủ tịch

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Thanh L3, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Số I, đường H, phường T, Quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Huỳnh Thanh T2, sinh năm 1978

3. Bà Châu Mỹ T3, sinh năm 1985 (vợ ông Huỳnh Thanh T2)

Cùng địa chỉ: Ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Số F, đường N, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958. Địa chỉ: Ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

(Ông L1, ông L3, ông T2 có mặt; người bị kiện có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; các đương sự còn lại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Châu Thương L là ông Trần Phước L1 trình bày:

Về nguồn gốc đất là của cha mẹ ông Châu Thương L cho ông L, không nhớ cho thời gian nào và ông L sử dụng ổn định liên tục, không tranh chấp với ai cho đến nay. Vào khoảng cuối năm 2024, ông Châu Thương L tặng cho quyền sử dụng đất cho con gái tên Châu Thị T4 nên có đến cơ quan Phòng Tài nguyên và Môi trường làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất và cấp đổi lại thì được biết thửa đất số 133, tờ bản đồ số 21, diện tích 1455,3m² do Ủy ban nhân dân huyện P cấp ngày 30/11/2011 cho hộ ông Châu Thương L và vợ Nguyễn Thị H là cấp không đúng mục đích sử dụng đất. Đồng thời, trên thực tế ông Châu Thương L được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa số 133, tờ bản đồ số 21 (cấp đổi) nhưng không có quản lý, sử dụng mà ông L đang trực tiếp quản lý, sử dụng thửa 188 (đã cấp Giấy chứng nhận cho ông Huỳnh Thanh L3) và thửa số 189 (đã cấp Giấy chứng nhận cho ông Huỳnh Thanh T2) và ngược lại ông L3 được cấp Giấy chứng nhận tại thửa số 188 và ông T2 được cấp Giấy chứng nhận tại thửa số 189 nhưng lại quản lý, sử dụng đất tại thửa số 133 (đã cấp Giấy chứng nhận cho ông Châu Thương L). Như vậy, Nhà nước đã cấp Giấy chứng nhận không đúng đối tượng và không đúng mục đích sử dụng đất (vì thửa 133 tại thời điểm ông L cấp đổi Giấy chứng nhận thì thửa đất này không có nhà ở và không có sử dụng đất vào mục đích đất ở).

Nay, ông Châu Thương L yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết hủy các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B) cấp cho ông Huỳnh Thanh L3 ngày 19/6/2019, tại thửa đất số 188, tờ bản đồ số 21, diện tích 748,1m², địa chỉ đất tại ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B) cấp cho ông Huỳnh Thanh T2 ngày 19/6/2019, tại thửa đất số 189, tờ bản đồ số 21, diện tích 795,9m², địa chỉ đất tại ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu;

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Châu Thương L ngày 30/11/2011 tại thửa 133, tờ bản đồ số 21, diện tích 1.455,3m²; địa chỉ đất tại ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Thanh L3, ông Huỳnh Thanh T2, bà Châu Mỹ T3 và bà Nguyễn Thị H thống nhất trình bày: Đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của ông Châu Thương L và thống nhất với lời trình bày của ông Châu Thương L.

Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án, nhưng người bị kiện có đơn yêu cầu vắng mặt mọi giai đoạn tố tụng nên Tòa án không tiến hành đối thoại được. Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hành chính để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Châu Thương L. Hủy các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B) cấp cho ông Huỳnh Thanh L3 ngày 19/6/2019, tại thửa đất số 188, tờ bản đồ số 21, diện tích 748,1m², địa chỉ đất tại ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B) cấp cho ông Huỳnh Thanh T2

ngày 19/6/2019, tại thửa đất số 189, tờ bản đồ số 21, diện tích 795,9m², địa chỉ đất tại ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Châu Thương L ngày 30/11/2011 tại thửa 133, tờ bản đồ số 21, diện tích 1.455,3m²; địa chỉ đất tại ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Án phí hành chính sơ thẩm Ủy ban nhân dân huyện P và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Châu Thương L là ông Trần Phước L1 có mặt; người bị kiện có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Châu Mỹ T3 và bà Nguyễn Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt; việc vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 157, Điều 158 Luật Tố tụng hành chính vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự nêu trên là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Ông Châu Thương L yêu cầu Tòa án hủy các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Châu Thương L; do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B) cấp cho ông Huỳnh Thanh L3 và ông Huỳnh Thanh T2. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30 và khoản 3, khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính thì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là Quyết định hành chính, là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Khoảng tháng 11 năm 2024, ông Châu Thương L đi làm thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cơ quan có thẩm quyền thông báo phần đất ông Châu Thương L đang quản lý, sử dụng đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Huỳnh Thanh L3 và vợ chồng ông Huỳnh Thanh T2, bà Châu Mỹ T3. Đến ngày 03/12/2024 ông Châu Thương L nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính thời hiệu khởi kiện vẫn còn trong thời hạn pháp luật quy định (01 năm).

[2] Về nội dung: Xét tính hợp pháp và có căn cứ của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông Châu Thương L và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B) cấp cho ông Huỳnh Thanh L3 và ông Huỳnh Thanh T2, thấy rằng:

[2.1] Về nguồn gốc đất và quá trình quản lý, sử dụng đất:

Người đại diện theo ủy quyền của ông Châu Thương L xác định: Nguồn gốc đất là của cha mẹ ông Châu Thương L khai phá, sử dụng, sau đó cho lại ông L nhưng không nhớ cụ thể năm nào và ông L đã sử dụng ổn định, liên tục không tranh chấp với ai.

Vào khoảng cuối năm 2024, ông Châu Thương L tặng cho quyền sử dụng đất cho con gái tên Châu Thị T4 nên đến cơ quan Phòng T5 làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất và cấp đổi lại thì được biết thửa đất số 133, tờ bản đồ số 21, diện tích 1455,3m² do Ủy ban nhân dân huyện P cấp ngày 30/11/2011 cho hộ ông Châu Thương L và vợ Nguyễn Thị H là cấp không đúng mục đích sử dụng đất. Đồng thời, trên thực tế thửa số 133 ông Châu Thương L không có quản lý, sử dụng mà do ông Huỳnh Thanh L3 và ông Huỳnh Thanh T2 đang quản lý, sử dụng nhưng lại cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Châu Thương L và ngược lại phần đất mà ông Châu Thương L đang quản lý, sử dụng lại cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Huỳnh Thanh L3 và ông Huỳnh Thanh T2.

[2.2] Căn cứ Biên bản làm việc ngày 01/11/2024, tại Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T5 với ông Trần Phước L1 là người đại diện theo ủy quyền của ông Châu Thương L (Bút lục số 11) có nội dung:

“- Đối với nội dung yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện P thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông tại thửa số 133, tờ bản đồ số 21, diện tích 1.455,3m²:

Kết quả kiểm tra: Năm 1999 ông L đăng ký xin cấp Giấy chứng nhận lần đầu được Ủy ban nhân dân huyện H (nay huyện P) ký cấp Giấy chứng nhận ngày 11/8/1999, tại thửa đất số 1054, tờ bản đồ số 07, diện tích 1250m², mục đích sử dụng: đất thổ cư 300m², đất vườn tạp 950m² (theo bản đồ 299). Đến năm 2011, ông L đề nghị cấp đổi theo Bản đồ chính quy được Ủy ban nhân dân huyện P ký cấp Giấy chứng nhận ngày 30/11/2011, tại thửa số 133, tờ bản đồ số 21, diện tích 1455,3m², mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn 300m², đất trồng cây lâu năm 1155,3m². Tuy nhiên, tại thời điểm cấp đổi Giấy chứng nhận thì thửa đất này không có nhà ở và không có sử dụng đất vào mục đích đất ở nên việc cấp Giấy chứng nhận là cấp không đúng mục đích sử dụng đất.

- Đối với yêu cầu kiểm tra đo đạc lại cấp đúng vị trí đất hiện tại ông đang quản lý, sử dụng (hiện trạng đã có nhà ở ổn định từ năm 1985 đến nay):

Kết quả kiểm tra: Vào năm 2017, ông L đăng ký xin cấp Giấy chứng nhận lần đầu được Ủy ban nhân dân huyện P ký cấp Giấy chứng nhận ngày 28/9/2017 tại thửa đất số 137, tờ bản đồ số 21, diện tích 1243,7m² và thửa số 136, tờ bản đồ số 21, diện tích 300,3m², mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm (Thửa đất liền kề với thửa đất đã cấp đổi Giấy chứng nhận cho ông L vào năm 2011). Tại vị trí thửa đất này ông L có xây dựng nhà ở từ năm 1985 cho đến nay. Đến năm 2018, ông L xin hợp thửa đất thửa số 136 và thửa 137, tờ bản đồ số 21 thành thửa số 186, tờ bản đồ số 21, diện tích 1544m², mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm,

được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 19/11/2018 cho ông Châu Thương L. Đến năm 2019, ông L chuyển nhượng một phần thửa số 186, tờ bản đồ số 21 cho ông Huỳnh Thanh L3 (ngang 12,5m), ông L3 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 19/6/2019 tại thửa số 188, tờ bản đồ số 21, diện tích 748,1m². Cùng năm 2019, ông L tặng cho phần đất còn lại của thửa số 186, tờ bản đồ số 21 cho con rể và con gái tên Huỳnh Thanh T2, vợ Châu Mỹ T3 (ngang 12,84m), ông T2 và bà T3 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 19/6/2019 tại thửa số 189, tờ bản đồ số 21, diện tích 795,9m². Thửa đất này đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho những người nhận chuyển nhượng, tặng cho”.

[2.3] Căn cứ Công văn số 43/UBND ngày 12/5/2025 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (Bút lục số 174) có nội dung:

“Nguồn gốc thửa đất số 188, tờ bản đồ số 21, diện tích 748,1m², trước năm 1975 là của bà 5 Tuyết quản lý, sử dụng, đến năm 1979 (năm tập đoàn) Nhà nước cấp cho ông Châu Thương L tiếp tục sử dụng đến năm 2019 thì ông Châu Thương L chuyển nhượng cho ông Huỳnh Thanh L3, hiện nay ông Huỳnh Thanh L3 đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên thực tế là ông Châu Thương L đang sử dụng. Lý do năm 2019 tách thửa chuyển quyền sai vị trí.

Nguồn gốc thửa đất số 189, tờ bản đồ số 21, diện tích 795,9m², trước năm 1975 là của bà 5 Tuyết quản lý, sử dụng, đến năm 1979 (năm tập đoàn) Nhà nước cấp cho ông Châu Thương L tiếp tục sử dụng đến năm 2019 thì ông Châu Thương L tặng cho ông Huỳnh Thanh T2, hiện nay ông Huỳnh Thanh T2 đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên thực tế là ông Châu Thương L đang sử dụng. Lý do năm 2019 tách thửa chuyển quyền sai vị trí.

Nguồn gốc thửa đất số 133, tờ bản đồ số 21, diện tích 1.455,3m², trước năm 1975 là của bà 5 Tuyết quản lý, sử dụng, đến năm 1979 (năm tập đoàn) Nhà nước cấp cho ông Châu Thương L tiếp tục quản lý, sử dụng, trên thực tế là ông Huỳnh Thanh L3 và ông Huỳnh Thanh T2 đang sử dụng”.

[2.4] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Thanh L3, ông Huỳnh Thanh T2 và bà Châu Mỹ T3 đều thống nhất với lời trình bày của ông Châu Thương L và đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Châu Thương L.

[2.5] Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào Biên bản làm việc ngày 01/11/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T5, tỉnh Bạc Liêu, Công văn của Ủy ban nhân dân xã V và sự thừa nhận của các đương sự cho thấy việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Châu Thương L, ông Huỳnh Thanh L3, ông Huỳnh Thanh T2 là không đúng vị trí và không đúng đối tượng sử dụng đất.

Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai 2013; điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai năm 2024; khoản 4 Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và khoản 3 Điều 46 Nghị Định 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai thì việc cấp sai vị trí, chồng lấn ranh giới, không đúng đối tượng sử dụng

đất, không đúng diện tích đất, không đủ điều kiện được cấp, không đúng mục đích sử dụng đất hoặc thời hạn sử dụng đất hoặc nguồn gốc sử dụng đất thì Nhà nước thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp hoặc hủy Giấy chứng nhận để cấp lại cho đúng vị trí thực tế sử dụng đất. Lẽ ra, khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cơ quan có thẩm quyền phải xác minh, tiến hành đo đạc thực tế người được cấp Giấy chứng nhận có sử dụng đất thực tế hay không. Trên thực tế ông Châu Thương L quản lý, sử dụng đất nhưng lại cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Huỳnh Thanh L3 và ông Huỳnh Thanh T2 và ngược lại ông Huỳnh Thanh L3 và ông Huỳnh Thanh T2 đang trực tiếp quản lý, sử dụng đất nhưng lại cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Châu Thương L. Do đó về trình tự thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Châu Thương L, ông Huỳnh Thanh L3 và ông Huỳnh Thanh T2 là không đúng quy định của pháp luật đất đai.

Theo quy định nêu trên, Tòa án có căn cứ hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Châu Thương L, ông Huỳnh Thanh L3 và ông Huỳnh Thanh T2 để cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đúng với hiện trạng sử dụng đất thực tế của các bên.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Châu Thương L; Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Châu Thương L là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ông Châu Thương L được Tòa án chấp nhận nên ông Châu Thương L không phải chịu án phí. Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu phải chịu án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B) phải chịu án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 3, 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 157; Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai 2013; điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai năm 2024; khoản 4 Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và khoản 3 Điều 46 Nghị Định 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Châu Thương L.
2. Hủy các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau:
 - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B) cấp cho ông Huỳnh Thanh L3

ngày 19/6/2019, tại thửa đất số 188, tờ bản đồ số 21, diện tích 748,1m², địa chỉ đất tại ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B) cấp cho ông Huỳnh Thanh T2 ngày 19/6/2019, tại thửa đất số 189, tờ bản đồ số 21, diện tích 795,9m², địa chỉ đất tại ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Châu Thương L ngày 30/11/2011 tại thửa 133, tờ bản đồ số 21, diện tích 1.455,3m²; địa chỉ đất tại ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

3. Về án phí hành chính sơ thẩm:

3.1. Ông Châu Thương L không phải chịu án phí.

3.2. Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu phải nộp án phí số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

3.3. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh B) phải nộp án phí số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP . HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Tổ HCTP;
- Lưu: HSVA,THC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Kiều Anh